A close-up of a text

Description automatically generated

A. Phân tích nội dung của hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương(tháng 5 năm 1941).

Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Tháng 5/1941)1.

Hoàn cảnh lịch sử:

- Ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng, triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương đảng lần thứ 8 ở Pắc Bó (Cao Bằng) từ ngày 10 đến19/5/1941.

- Trong quá trình chuẩn bị Cách mạng Tháng Tám 1945, Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương Đảng (khóa I), diễn ra tháng 5-1941, dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc.2.

Nội dung Hội nghị:

- Vấn đề dân tộc:

Hội nghị chỉ rõ nhân dân Đông Dương phải chịu những hậu quả nặng nề của cuộc chiến tranh thế giới, vì vậy thái độ chính trị của các giai cấp có thay đổi khá lớn. Mâu thuẫn chủ yếu phải được giải quyết cấp bách lúc này là mâu thuẫn giữa các dân tộc Việt Nam với bọn đế quốc phát xít Pháp - Nhật. Hội nghị tán thành Nghị quyết của các Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, bảy về chuyển hướng chiến lược và sách lược. Hội nghị đề ra nhiều chủ trương, chính sách cụ thể, nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề dân tộc, nhấn mạnh Đảng của giai cấp công nhân, nếu muốn tập hợp lực lượng toàn dân thì phải giương cao ngọn cờ dân tộc, phải đoàn kết hết sức rộng rãi: “Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp, phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”.Hội nghị quyết định đặt vấn đề dân tộc trong khuôn khổ của một nước Việt Nam, Lào, Khơ me, thi hành đúng quyền “dân tộc tự quyết", với tinh thần liên hệ mật thiết, giúp đỡ nhau giành thắng lợi. Từ đó, hội nghị quyết định thành lập ở mỗi nước Đông Dương một mặt trận riêng, thực hiện đoàn kết từng dân tộc, đồng thời đoàn kết ba dân tộc chống kẻ thù chung.

-Nhiệm vụ chiến lược:

Để tập hợp được mọi người Việt Nam yêu nước, tranh thủ các lực lượng cách mạng chĩa mũi nhọn vào kẻ thù chủ yếu của dân tộc là phát xít Nhật - Pháp, Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương Đảng đã quyết định nhiều vấn đề quan trọng như: Thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh hội (gọi tắt là Việt Minh); tạm gác khẩu hiệu: “Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày”; đề ra chủ trương tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo; giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng công, tiến tới thực hiện người cày có ruộng; chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ mỗi nước ở Đông Dương; thành lập, phát triển và tăng cường lãnh đạo các tổ chức vũ trang và nửa vũ trang; chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, đi từ khởi nghĩa từng phần đến Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước

-Nhiệm vụ cách mạng:

Hội nghị xác định: phương pháp cách mạng là "cuộc cách mạng Đông Dương kết liễu bằng một cuộc khởi nghĩa vũ trang". Hội nghị quyết định phải xúc tiến công tác chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, khi thời cơ đến “với lực lượng sẵn có ta có thể lãnh đạo một cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương cũng có thể giành sự thắng lợi mà mở đường cho một cuộc tổng khởi nghĩa to lớn".Hội nghị đề ra nhiệm vụ xây dựng Đảng, làm cho Đảng đủ năng lực lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Nghị quyết Hội nghị đề ra gấp rút đào tạo cán bộ và tăng thêm thành phần vô sảntrong Đảng.

- Lực lượng cách mạng:

Với nhận thức “quyền lợi của tất cả các giai cấp bị cướp giật, vận mạng dân tộc nguy vong không lúc nào bằng”, Hồ Chí Minh và Đảng ta chủ trương “tập trung cho được lực lượng cách mạngtoàn cõi Đông Dương, không phân biệt thợ thuyền, dân cày, phú nông. Địa chủ, tư bản bản xứ, ai có lòng yêu nước thương nòi sẽ cùng nhau thống nhất mặt trận, thu góp toàn lực đem tất cả ra giành quyền độc lập, tự do cho dân tộc, đánh tan giặc Pháp - Nhật xâm chiếm nước ta”Thành lập tổ chức Việt Nam độc lập đồng minh (nói tắt là Mặt trận Việt Minh) với chủ trương “liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân, các đoàn thể cách mạng, các dân tộc bị áp bức đoàn kết lại, chiến đấu đánh đổ chủ nghĩa đế quốc phát xít Nhật, giành quyền độc lập cho nước Việt Nam”.Theo đề nghị của Nguyễn Ái Quốc, hội nghị đã bầu Ban Chấp hành Trung ương mới và cử đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư của Đảng. Hội nghị bầu Ban Chấp hành Trung ương chính thức gồm các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hạ Bá Cang, Phùng Chí Kiên, đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư của Đảng. Ban Thường vụ Trung ương Đảng gồm các đồng chí Trường Chinh, Hoàng Văn Thụ, Hạ Bá Cang.

- Phạm vi cách mạng:

Cuộc cách mạng diễn ra ở toàn thể Đông Dương với 3 nước bao gồm Việt Nam, Lào và Campuchia cùng đoàn kết, hợp lực với quyết tâm cách mạng để giành lại độc lập cho Đông Dương

3. Nhận xét:

- Hội nghị Trung ương 8 tháng 5/1941 đã hoàn chỉnh chủ trương chiến lược đề ra từ hội nghị tháng 11/1939, khắc phục triệt để những hạn chế của Luận cương chính trị tháng 10/1930, khẳng định lại đường lối cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng và lý luận cách mạng giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc.- Hội nghị xác định rõ được đối tượng cách mạng, cũng như chỉ ra được những mâu thuẫn giữaphát xít Nhật và thực dân Pháp, từ đó đề ra đường lối cách mạng đúng đắn cho dân tộc.- Hội nghị đã chỉ ra được phương pháp vận động cách mạng là khởi nghĩa vũ trang đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên cuộc tổng khởi nghĩa trong cả nước.

- Hội nghị có ý nghĩa lịch sử đặc biệt quan trọng đối với cách mạng nước ta, trực tiếp góp phầnvào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945.

B.Vai trò của Đảng Việt Nam trong việc năm bắt thời cơ đưa Việt Nam hội nhập quốc tế.

1. Xây dựng và đổi mới chính sách kinh tế: Đảng Việt Nam đã đưa ra nhiều chính sách quan trọng nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài, khuyến khích phát triển kinh tế thị trường và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các chính sách như Đổi mới, Đổi mới hóa, Dịch vụ công... đã tạo ra môi trường thuận lợi cho sự hội nhập quốc tế của Việt Nam.

2. Xây dựng quan hệ đối tác kinh tế: Đảng Việt Nam đã đẩy mạnh quan hệ đối tác kinh tế với nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế. Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do và tham gia các tổ chức kinh tế quốc tế như ASEAN, WTO và APEC. Điều này đã mở ra cơ hội thị trường lớn hơn và tăng cường khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường quốc tế.

3. Xây dựng cơ sở hạ tầng và đào tạo nhân lực: Đảng Việt Nam đã thúc đẩy xây dựng cơ sở hạ tầng và đầu tư vào đào tạo nhân lực, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam. Việc xây dựng các cảng biển, sân bay, đường cao tốc, và các khu công nghiệp đã tạo điều kiện thuận lợi cho kinh doanh và đầu tư. Đồng thời, việc đào tạo lao động chất lượng cao đã giúp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, góp phần tăng cường sức cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường quốc tế.

4. Xây dựng hệ thống pháp luật và cải cách hành chính: Đảng Việt Nam đã chú trọng xây dựng hệ thống pháp luật và cải cách hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và đầu tư. Việc đảm bảo quyền sở hữu, tạo ra môi trường kinh doanh minh bạch và ổn định, cùng với việc đơn giản hóa thủ tục hành chính đã thu hút sự quan tâm và tin tưởng của các nhà đầu tư quốc tế.